|  |  |
| --- | --- |
| GV:Bùi Thị Tuệ  Mel:tuedienbien1979@gmail.com  **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **HUYỆN NINH GIANG** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II**  **Năm học 2023 - 2024**  **Môn: Ngữ văn 8**  *Thời gian làm bài: 90 phút* |

**PHẦN I: ĐỌC.** *(6,0 điểm)*

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

*“Hoan hô chiến sĩ Điện Biên  
Chiến sĩ anh hùng  
Đầu nung lửa sắt  
Năm mươi sáu ngày đêm khoét núi, ngủ hầm, mưa dầm, cơm vắt**Máu trộn bùn non  
Gan không núng  
Chí không mòn!  
Những đồng chí thân chôn làm giá súng  
Đầu bịt lỗ châu mai  
Băng mình qua núi thép gai  
Ào ào vũ bão,  
Những đồng chí chèn lưng cứu pháo  
Nát thân, nhắm mắt, còn ôm...  
Những bàn tay xẻ núi lăn bom  
Nhất định mở đường cho xe ta lên chiến trường tiếp viện  
  
Và những chị, những anh ngày đêm ra tiền tuyến  
Mấy tầng mây gió lớn mưa to**Dốc Pha Đin, chị gánh anh thồ  
Đèo Lũng Lô, anh hò chị hát  
Dù bom đạn xương tan, thịt nát  
Không sờn lòng, không tiếc tuổi xanh...”*

(Trích “Hoan hô chiến sĩ Điện Biên” Tố Hữu, 5- 1954)

**Lựa chọn phương án trả lời đúng (câu 1 đến câu 8)**

**Câu 1.** Văn bản trên được viết theo thể thơ nào?

A. Thơ lục bát B. Thơ tự do C. Thơ sáu chữ D. Thơ bảy chữ

**Câu 2.** Biện pháp tu từ nào được tác giả sử dụng trong hai câu thơ:

*Dốc Pha Đin, chị gánh anh thồ  
Đèo Lũng Lô, anh hò chị hát*

A. Nhân hóa B. So sánh C. Liệt kê D. Nói quá

**Câu 3.**Văn bản trên không cùng đề tài với văn bản nào sau đây?

A. "Mùa xuân nho nhỏ"- Thanh Hải

B. "Lá đỏ"- Nguyễn Đình Thi

C." Bài thơ về tiểu đội xe không kính" - Phạm Tiến Duật

D. " Đồng chí" - Chính Hữu

**Câu 4**. Dòng nào nêu nhận xét đúng nhất về câu thơ: *“ Không sờn lòng, không tiếc tuổi xanh...”:*

A. Là câu khẳng định B. Là câu phủ định

C. Là câu cầu khiến D. Là câu nghi vấn

**Câu 5.** Câu thơ: “ *Những đồng chí thân chôn làm giá súng”* khiến em liên tưởng đến người anh hùng nào ?

A. Tô Vĩnh Diện. B. Phan Đình Giót.

C. Võ Thị Sáu D. Bế Văn Đàn.   
**Câu 6.** Thái độ của tác giả được thể hiện qua đoạn trích trên như thế nào?

A. Niềm tự hào và thái độ cảm phục B. Sự nghẹn ngào, xúc động

C. Sự thương cảm, xót xa D. Sự vui mừng, hạnh phúc

**Câu 7.** Hình ảnh người lính được hiện lên như thế nào qua đoạn thơ trên?

A. Kiên cường, giàu nghị lực sống

B. Chăm chỉ, cần cù, gan dạ, không khuất phục trước khó khăn

C. Kiên cường, bất khuất, sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp bảo vệ Tổ Quốc

D. Khiêm tốn, chân thành, giản dị.

**Câu 8**. Nội dung chính của đoạn trích trên là gì?

A. Ca ngợi tinh thần chiến đấu anh dũng, bất khuất, quật cường vì độc lập tự do của những chiến sĩ Điện Biên

B. Ca ngợi tinh thần đoàn kết của những người chiến sĩ Điện Biên

C. Nói về vẻ đẹp của vùng đất Điện Biên anh hùng

D. Nói về những địa danh nổi tiếng của Điện Biên.

**Trả lời các câu hỏi/ Thực hiện các yêu cầu (Câu 9, câu 10)**

**Câu 9** *(1,0 điểm):* Chỉ ra và nêu tác dụng của một biện pháp tu từ được sử dụng trong những câu thơ:

*Năm mươi sáu ngày đêm khoét núi, ngủ hầm, mưa dầm, cơm vắt*

*Máu trộn bùn non  
Gan không núng  
Chí không mòn!*

**Câu 10** *(1,0 điểm):*Từ đoạn trích trên, em hãy nêu suy nghĩ của bản thân về chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954)

**PHẦN II: VIẾT ( 4,0 điểm)**

***Em hãy viết bài văn phân tích một tác phẩm truyện mà em đã được đọc.***

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| **Đọc hiểu** | 1 | B | 0,5 |
| 2 | C | 0,5 |
| 3 | A | 0,5 |
| 4 | B | 0,5 |
| 5 | D | 0,5 |
| 6 | A | 0,5 |
| 7 | C | 0,5 |
| 8 | A | 0,5 |
| 9 | - **Biện pháp tu từ**: Phép liệt kê *( khoét núi, ngủ hầm , mưa dầm, cơm vắt, máu trộn bùn non, gan không núng, chí không mòn*)  - **Tác dụng**:  + Giúp cho nhịp điệu câu thơ nhịp nhàng, việc miêu tả thêm đậm nét và gây ấn tượng đối với người đọc.  + Nhấn mạnh nỗi vất vả, cực khổ, thiếu thốn; sự anh dũng, sẵn sàng hi sinh; ý chí sắt đá và lòng quyết tâm của các chiến sĩ nơi chiến trường đã không quản ngại khó khăn để đổi lấy độc lập, tự do cho quê hương, đất nước.  + Thể hiện tình cảm yêu mến, ngưỡng mộ, tự hào của tác giả dành cho những người chiến sĩ Điện Biên. | 0,25  0,25  0,25  0,25 |
| 10 | - Chiến thắng Điện Biên Phủ được có được từ bao gian khổ, đau thương, mất mát và hi sinh của một quân đội anh hùng – một dân tộc anh hùng  - Chiến thắng đó đã thể hiện lòng yêu nước nồng nàn, tinh thần kiên cường, bất khuất của nhân dân; sự lãnh đạo sáng suốt, tài tình của Đảng cộng sản Việt Nam.  - Đó là chiến thắng vang dội nhất trong lịch sử kháng chiến chống Pháp. Từ chiến thắng Điện Biên Phủ đã giúp nhân loại hiểu rằng: Việt Nam là một đất nước luôn luôn khát vọng tự do và độc lập nên Nhân dân Việt Nam luôn thực hiện lời dạy của Bác Hồ “Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”  *- Lưu ý: Học sinh có nhiều cách diễn đạt khác nhau, có những suy nghĩ khác nhau nhưng hợp lý, có ý nghĩa giáo viên vẫn linh hoạt cho điểm phù hợp.* | 1,0 |
| **Viết** | *a*. *Đảm bảo về hình thức: một bài văn phân tích một tác phẩm truyện, có đầy đủ 3 phần: Mở bài, thân bài, kết bài.* | | 0,25 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*: Phân tích một tác phẩm truyện không nằm trong Sách giáo khoa Ngữ văn 8 ( Bộ sách Kết nối tri thức vơi cuộc sống) | | 0,25 |
| c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm | | 2,5 |
| HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:  **\* Mở bài:**  -Giới thiệu tác phẩm truyện (nhan đề, tác giả) và nêu ý kiến khái quát về tác phẩm. Nêu cảm nhận khái quát về tác phẩm truyện.  **\* Thân bài:**  - Nêu ngắn gọn nội dung chính của tác phẩm.  - Nêu và phân tích được chủ đề của tác phẩm.  - Chỉ ra và phân tích được tác dụng của một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm (như cốt truyện, nghệ thuật xây dựng nhân vật, ngôi kể, ngôn ngữ, …)  - Sử dụng các bằng chứng từ tác phẩm để làm sáng tỏ ý kiến nêu trong bài viết.  **\* Kết bài:** Khảng định vai trò, được ý nghĩa, giá trị của tác phẩm. | | 0,25  0,25  1,0  0,75  0,25 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp, dùng từ, đặt câu.*  - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.  - Dùng từ chính xác; diễn đạt trong sáng, dễ hiểu.  - Lập luận chặt chẽ, tách phần, tách đoạn rõ ràng, mạch lạc, có tính liên kết | | 0,5 |
| *e. Sáng* tạo:  - Bài viết có cảm xúc, lời văn sinh động, giàu hình ảnh. | | 0,5 |

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II – NGỮ VĂN 8**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng % điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ tự do | **4** | 0 | **4** | **0** | **0** | **2** | 0 | **0** | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học | **0** | **1\*** | **0** | **1\*** | **0** | **1\*** | **0** | **1\*** | **40** |
| **Tổng** | | | **20** | **10** | **20** | **10** | **0** | **30** | **0** | **10** | **100%** |
| **Tỉ lệ %** | | | **30%** | | **30%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 8 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **Đọc hiểu thơ** | **Thơ tự do** | **Nhận biết:**  - Nhận biết được nhân vật trữ tình, chủ thể trữ tình trong bài thơ., thể thơ  - Nhận biết được đề tài, ngôn ngữ, thủ pháp nghệ thuật, biện pháp tu từ trong thơ hiện đại.  - Nhận biết được những hình ảnh tiêu biểu, trung tâm của bài thơ.  **Thông hiểu:**  - Lí giải được vai trò của những chi tiết quan trọng, hình tượng trung tâm của bài thơ.  - Phân tích, lí giải được mạch cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của bài thơ.  - Nêu được nội dung, chủ đề, tư tưởng, thông điệp của bài thơ; phân tích được sự phù hợp giữa chủ đề, tư tưởng, cảm hứng chủ đạo trong bài thơ.  - Hiểu và lí giải được vai trò, tác dụng của hình ảnh, biểu tượng đặc biệt là các yếu tố tượng trưng, siêu thực (nếu có) trong bài thơ.  - Phát hiện và lí giải được các giá trị nhận thức, giáo dục, thẩm mĩ; giá trị văn hoá, triết lí nhân sinh trong bài thơ.  **Vận dụng**:  - Vận dụng được kinh nghiệm đọc, trải nghiệm về cuộc sống và kiến thức văn học để đánh giá, phê bình văn bản thơ, thể hiện được cảm xúc, suy nghĩ của cá nhân về tác phẩm.  - Đánh giá được giá trị nhận thức, giáo dục, thẩm mĩ trong bài thơ.  **Vận dụng cao**:  - Vận dụng những hiểu biết về lịch sử, văn hóa để nêu được suy nghĩ của bản thân về sự kiện quan trọng của đất nước  - Đánh giá được khả năng tác động của tác phẩm văn học đối với người đọc và tiến bộ xã hội theo quan điểm cá nhân. | 4 TN | 4TN | 2TL |  |
| **Làm văn** | Viết văn  bản nghị luận về tác phẩm (truyện) | **Nhận biết**:  - Giới thiệu ngắn gọn về tác giả và tác phẩm truyện; ý kiến đánh giá khái quát về tác phẩm.  **Thông hiểu**:  - Triển khai vấn đề nghị luận thành những luận điểm phù hợp.  + Nêu được và phân tích được nội dung chính và chủ đề của tác phẩm.  + Nêu được và phân tích một cách cụ thể, rõ ràng về các phương diện nghệ thuật đặc sắc của tác phẩm (cốt truyện, nghệ thuật xây dựng nhân vật, ngôi kể, ngôn ngữ,...). Tập trung làm rõ một số yếu tố nghệ thuật của tác phẩm truyện.  - Nêu nhận định, đánh giá về tác phẩm truyện dựa trên các lý lẽ và bằng chứng thuyết phục với những phân tích có chiều sâu hay thể hiện góc nhìn mới mẻ.  - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm.  - Đảm bảo cấu trúc của một văn bản nghị luận; đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  **Vận dụng**:  - Nêu được những bài học rút ra từ tác phẩm.  - Thể hiện được sự đồng tình/không đồng tình với thông điệp của tác giả (thể hiện trong tác phẩm).  **Vận dụng cao**:  - Đánh giá được vai trò, ý nghĩa, giá trị hình thức tác phẩm.  - Thể hiện rõ quan điểm, cá tính trong bài viết; sáng tạo trong cách diễn đạt. | 1\* | 1\* | 1\* | 1\* |
| **Tổng** |  |  | 4TN/ 1TL\* | 4TN/1TL\* | 3TL | 1TL\* |
| **Tỉ lệ %** |  |  | 30% | 30% | 30% | 10% |
| **Tỉ lệ chung** |  |  | **60%** | | **40%** | |